

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

TUYÊN BỐ CHÍNH SÁCH

Phòng chống tham nhũng của Trường Đại học Luật Hà Nội

I. Mục đích, ý nghĩa và cam kết

1. Trường Đại học Luật Hà Nội (sau đây gọi là “Trường”) ban hành Chính sách này nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý mọi hành vi tham nhũng trong hoạt động của Trường và trong quan hệ với đối tác, nhà cung cấp, người học và các bên liên quan.

2. Trường cam kết không khoan nhượng đối với mọi hình thức tham nhũng.

3. Trường xác định liêm chính là giá trị cốt lõi trong tổ chức và hoạt động. Chính sách được thiết kế để viên chức, người lao động có thể tự kiểm tra và thực hiện đúng trong quá trình thực hiện công việc.

II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi: Chính sách quy định các hành vi bị nghiêm cấm; quy tắc về quà tặng và tiếp khách; kiểm soát xung đột lợi ích; quan hệ với bên thứ ba; minh bạch sổ sách; cơ chế phản ánh, tố cáo; đào tạo; trách nhiệm và xử lý vi phạm.

2. Đối tượng: Viên chức, người lao động, người học của Trường; các đơn vị của Trường; và các nhà cung cấp, đối tác, bên thứ ba thực hiện hành động thay mặt hoặc nhân danh Trường.

III. Giải thích từ ngữ

1. Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình vì vụ lợi (lợi ích vật chất hoặc phi vật chất).

2. Đưa hối lộ là hứa hẹn, đề nghị hoặc trao lợi ích; nhận hối lộ là đòi hỏi, chấp nhận hoặc nhận lợi ích; môi giới hối lộ là làm trung gian giữa người đưa và người nhận.

3. Quà tặng là mọi lợi ích vật chất hoặc phi vật chất được trao mà không nhận lại giá trị tương xứng, gồm cả tiền, hiện vật, dịch vụ, ưu đãi.

4. Tiếp khách là các khoản chi cho ăn uống, đi lại, sự kiện mang tính lễ tân, xã giao thông thường.

5. Xung đột lợi ích là tình huống lợi ích cá nhân hoặc của người thân thích có thể tác động không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

IV. Nguyên tắc nền tảng

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Biện pháp phòng ngừa tương xứng với mức độ rủi ro trong tổ chức và hoạt động của Trường, cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan.

4. Minh bạch, trung thực trong tài liệu, chứng từ và ra quyết định của người có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Bảo vệ người tố cáo, người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Trường.

V. Các hành vi bị nghiêm cấm

Mọi đối tượng áp dụng Chính sách tuyệt đối không được thực hiện các hành vi sau:

1. Đưa, nhận hoặc môi giới hối lộ dưới mọi hình thức, trực tiếp hoặc qua trung gian.

2. Tham ô, chiếm đoạt tài sản; lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì vụ lợi.

3. Nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà để trục lợi khi giải quyết công việc.

4. Chi hoặc nhận các khoản tài chính, phí tài chính để thúc đẩy nhanh chóng việc thực hiện các thủ tục hành chính tại Trường.

5. Nhận quà tặng, lợi ích của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi mình quản lý.

6. Sử dụng bên thứ ba để thực hiện hoặc che giấu hành vi tham nhũng; lập chứng từ, sổ sách sai lệch để che giấu chi phí không hợp pháp.

7. Trả thù, trù dập người tố cáo, người cung cấp thông tin về tham nhũng.

VI. Quà tặng và tiếp khách

1. Người có chức vụ, quyền hạn không nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý.

2. Cấm nhận tiền mặt hoặc tương đương tiền (thẻ, phiếu mua hàng, chứng khoán); nhận quà từ bên đang có quan hệ tuyển sinh, thi, đánh giá, thanh tra, kiểm tra đấu thầu, mua sắm với Trường.

3. Trường hợp không thể từ chối (quà gửi đến, quà tại sự kiện), người nhận kịp thời báo cáo và nộp lại quà tặng để xử lý theo quy định; việc nhận, nộp lại được ghi vào Sổ theo dõi quà tặng.

4. Quà tặng, tiếp khách mang tính lễ tân, xã giao thông thường, giá trị tương đương, không liên quan đến công việc đang giải quyết thì có thể chấp nhận nhưng phải minh bạch và khai báo nếu vượt ngưỡng do Trường quy định.

VII. Kiểm soát xung đột lợi ích

1. Người có chức vụ, quyền hạn phải chủ động khai báo khi có xung đột lợi ích (ví dụ: người thân dự tuyển thi viên chức, tuyển sinh hoặc tham gia dự thầu; có lợi ích trong hoạt động với đối tác).

2. Người có xung đột lợi ích phải rút khỏi việc xem xét, quyết định vụ việc liên quan; người có thẩm quyền áp dụng biện pháp kiểm soát phù hợp.

VIII. Quan hệ với bên thứ ba, nhà cung cấp và đối tác

1. Trường xây dựng lộ trình lựa chọn đối tác, nhà cung cấp trên cơ sở minh bạch, khách quan.
2. Hợp đồng với bên thứ ba có điều khoản yêu cầu tuân thủ Chính sách và trao cho Trường quyền kiểm tra, tạm dừng, chấm dứt khi phát hiện vi phạm.
3. Trường thẩm định ở mức độ phù hợp đối với bên thứ ba có rủi ro cao trước khi thiết lập quan hệ.

IX. Tài trợ, hợp tác và quan hệ đối ngoại

Việc tiếp nhận tài trợ, quà biếu, hợp tác phải minh bạch, đúng mục đích, được ghi nhận đầy đủ và không được dùng làm phương tiện che giấu tham nhũng hoặc tạo ràng buộc không chính đáng đối với hoạt động của Trường.

X. Kê khai tài sản, thu nhập

Người giữ vị trí thuộc diện phải kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập trung thực, đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

XI. Minh bạch sổ sách, chứng từ

Mọi khoản thu, chi phải được ghi chép trung thực, chính xác, có chứng từ hợp lệ. Nghiêm cấm lập quỹ trái phép, để ngoài sổ sách hoặc lập chứng từ không nhằm che giấu chi phí không hợp pháp.

XII. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, tố cáo và bảo vệ người tố cáo

1. Mọi cá nhân có quyền phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng qua các kênh công khai của Trường, bao gồm kênh của Ủy ban Đạo đức theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Trường; truy cập qua liên kết trên trang thông tin điện tử của Trường; chấp nhận thông tin ẩn danh có nội dung rõ ràng, kèm chứng cứ.
2. Trường bảo mật thông tin và bảo vệ người tố cáo, người cung cấp thông tin; nghiêm cấm trả thù, trù dập.
3. Khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Trường chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

XIII. Đào tạo và truyền thông

Trường phổ biến Chính sách tới toàn thể viên chức, người lao động và người học; tổ chức đào tạo định kỳ, chú trọng bộ phận có rủi ro cao như tài chính, mua sắm, tuyển sinh, khảo thí, thanh tra; công khai các công cụ thực hành kèm theo Chính sách.

XIV. Phân công trách nhiệm

1. Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm cao nhất; phê duyệt Chính sách, báo cáo thường niên; bảo đảm nguồn lực và nêu gương liêm chính.
2. Đơn vị pháp chế/thanh tra: Đầu mối theo dõi thực hiện, đánh giá rủi ro, tổng hợp báo cáo; hướng dẫn nghiệp vụ.

3. Đơn vị tài chính, mua sắm: Bảo đảm minh bạch sổ sách, lồng ghép cam kết phòng chống tham nhũng vào đấu thầu, hợp đồng; quản lý Sổ theo dõi quà tặng.

4. Ủy ban Đạo đức: Tiếp nhận, xem xét phản ánh, tố cáo và kiến nghị xử lý theo quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban

5. Mọi cá nhân: Tuân thủ Chính sách, sử dụng công cụ kiểm tra nhanh, khai báo và báo cáo khi cần.

XV. Xử lý vi phạm

Hành vi vi phạm Chính sách bị xử lý theo quy định của pháp luật và quy định của Trường; tùy theo tính chất, mức độ có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Việc trung thực khai báo, chủ động báo cáo và hợp tác được coi là tình tiết giảm nhẹ khi xử lý.

XVI. Giám sát, đánh giá và báo cáo thường niên

1. Trường theo dõi hiệu quả thực hiện chính sách phòng, chống tham nhũng qua các chỉ số như: số lượt đào tạo; số mục ghi trong Sổ theo dõi quà tặng; số vụ việc tiếp nhận và xử lý; số bản khai xung đột lợi ích và các tiêu chí khác do Trường ban hành trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, Trường lập và công bố công khai trên trang thông tin điện tử báo cáo thường niên về công tác chống tham nhũng, dưới dạng số liệu tổng hợp.

XII. Tổ chức thực hiện, hiệu lực và rà soát

1. Chính sách này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chính sách được rà soát ít nhất một năm một lần hoặc khi có thay đổi của pháp luật.

3. Vướng mắc trong thực hiện được phản ánh về đơn vị pháp chế/thanh tra và Ủy ban Đạo đức để tổng hợp, đề xuất Hiệu trưởng. 

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Quang